

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2021



QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 3 được áp dụng cho tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam xác nhận.

2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Cổ đông, người được ủy quyền khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời

họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b. Ăn mặc lịch sự;

c. Việc ghi âm, chi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

h. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp;

d. Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công;

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Chủ tọa Đại hội, quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tọa

1. Thành phần: Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tọa Đại hội và các Thành viên HĐQT.

2. Quyền hạn và nhiệm vụ:

- Thông qua quy chế làm việc và chương trình Đại hội;
- Điều khiển các hoạt động của Đại hội theo chương trình Đại hội đã thông qua một cách hợp lý, có trật tự;
- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận;
- Trả lời chất vấn của cổ đông;

- Hướng dẫn cổ đông biểu quyết;
- Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 5. Thư ký Đại hội

1. Thành phần: Thư ký và trợ lý

2. Nhiệm vụ:

- Ghi biên bản và dự thảo Biên bản Đại hội;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.
- Tiếp nhận phiếu biểu quyết từ xa của các cổ đông (nếu có)
- Các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công.

Điều 6. Ban bầu cử, quyền và nhiệm vụ của Ban bầu cử

1. Số lượng: 03 người (01 Trưởng Ban và 02 Thành viên) do ĐHĐCĐ biểu quyết bầu cử theo đề nghị của Chủ tọa;

2. Quyền hạn và nhiệm vụ:

- Ban bầu cử làm việc độc lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử, kết quả kiểm phiếu;
- Thu phiếu biểu quyết của cổ đông, kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu;
- Báo cáo kết quả bầu cử, kết quả kiểm phiếu với Đại hội;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7. Cách thức biểu quyết

Cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông) được Ban tổ chức phát phiếu biểu quyết. Số phiếu biểu quyết, của từng cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu và cổ phần được ủy quyền;

- Phiếu biểu quyết có hai loại:

+ Phiếu biểu quyết (**màu trắng**) cổ đông dùng để biểu quyết thông qua các vấn đề chung: Quy chế làm việc của Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu, biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội. Phương án biểu quyết, cổ đông biểu quyết bằng hình thức gờ phiếu tại Đại hội.

+ Phiếu biểu quyết (**màu vàng**) cổ đông dùng để biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và nội dung các vấn đề biểu quyết đã in sẵn trong phiếu và có ba (03) phương án biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) cho mỗi vấn đề. Cổ đông quyết định phương án biểu quyết nào của vấn đề nào thì đánh dấu X và phương án đó.

- Phiếu biểu quyết phải được cổ đông ký và ghi rõ họ tên;



- Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu Công ty, phiếu đánh dấu X vào một (01) trong (03) phương án biểu quyết của tất cả các vấn đề cần thông qua và có chữ ký của cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông).

Điều 8. Thông qua Nghị quyết Đại hội

1. Các quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội;

2. Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty chỉ được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội;

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 9 Điều, có hiệu lực thi hành ngay khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: Tài liệu ĐHĐCĐ 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Trường